

Số: 559 /SGDDĐT- GDTrH
V/v Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp
10 THPT năm học 2015 – 2016.

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2015

Kính gửi:

- Các Trường Trung học phổ thông;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công văn số 11357/UBND – VX ngày 04/12/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015–2016. Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2015-2016 như sau:

A. MỘT SỐ CHỦ TRƯỞNG CHUNG

I. MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CHUNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀ ĐỊA BÀN TUYỂN SINH

1. Nguyên tắc chung

a) Công tác tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm 2015-2016 được thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tuyển sinh lớp 10 THPT phải:

- Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan, giảm bớt áp lực cho học sinh về thi cử, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Tác động tích cực đến phân luồng sau khi học sinh tốt nghiệp THCS.

2. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT được áp dụng theo hai phương thức: xét tuyển và thi tuyển.

- Các trường THPT công lập tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển và trường THPT chuyên Lương Thế Vinh được tổ chức thi chung.

- Đối với học sinh đăng ký nguyện vọng 1 là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh sẽ thi 3 môn bắt buộc và một môn chuyên, đối với học sinh thi vào trường THPT công lập sẽ thi 3 môn bắt buộc.

- Học sinh tham gia thi tuyển sẽ được đăng ký tối đa 3 nguyện vọng: Nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 theo mẫu đăng ký dự thi;

- Những địa phương chỉ có 02 trường THPT tổ chức thi (trừ học sinh đăng ký thi nguyện vọng 1 vào trường chuyên) chỉ được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng trên địa bàn đó.

- Các nguyện vọng mà học sinh đăng ký vào các trường phải thuộc địa bàn tuyển sinh huyện, thị xã, thành phố trừ nguyện vọng 1 là vào trường THPT chuyên tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh, các thí sinh thi nguyện vọng 1 là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh sẽ thi tại TP. Biên Hòa.

- Nguyên tắc xét tuyển sinh của một trường:

- Xét theo thứ tự từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 3. Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì sẽ không được xét tuyển nguyện vọng 2 và 3; học sinh trúng tuyển nguyện vọng 2 thì sẽ không được xét nguyện vọng 3.

- Điểm chuẩn nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn của nguyện vọng 1 ít nhất một điểm; điểm chuẩn nguyện vọng 3 cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 2 ít nhất một điểm.

- Tỷ lệ phần trăm học sinh đỗ vào nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3 sẽ được hội đồng tuyển sinh và giám đốc Sở quyết định sau khi có kết quả thi.

- Các trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu giao sẽ được Sở GD&ĐT xem xét để cho phép tuyển sinh thêm những học sinh thuộc địa bàn tuyển sinh, có điểm xét tuyển tính từ cao xuống thấp so với tổng số hồ sơ nộp vào đối với những học sinh chưa trúng tuyển nguyện vọng 1, 2, 3 ở bất kỳ trường nào trên địa bàn tuyển sinh.

- Nếu vì lý do nào đó mà trường tuyển sinh không đạt số lượng so với chỉ tiêu được giao thì căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường đề xuất phương án để Giám đốc Sở quyết định.

a) Đối với các trường THPT công lập:

- Tổ chức thi tuyển cho các trường:

+ TP Biên Hòa có 11 trường THPT: Ngô Quyền, Trần Biên, Nguyễn Trãi, Nguyễn Hữu Cảnh, Lê Hồng Phong, Nam Hà, Tam Hiệp, Chu Văn An, Tam Phước, Phổ thông sư phạm thực hành và THPT chuyên Lương Thế Vinh.

+ Các huyện và thị xã, có 16 trường THPT:

TT	Tên Trường	Thuộc địa bàn
1	THPT Sông Ray	Huyện Cẩm Mỹ
2	THPT Võ Trường Toản	Huyện Cẩm Mỹ
3	THPT Tân Phú	Huyện Định Quán
4	THPT Điều Cải	Huyện Định Quán
5	THPT Long Khánh	TX Long Khánh
6	THPT Long Thành	Huyện Long Thành
7	THPT Phước Thiện	Huyện Nhơn Trạch
8	THPT Thống Nhất A	Huyện Trảng Bom
9	THPT Ngô Sĩ Liên	Huyện Trảng Bom
10	THPT Thống Nhất	Huyện Thống Nhất
11	THPT Kiêm Tân	Huyện Thống Nhất
12	THPT Đoàn Kết	Huyện Tân Phú
13	THPT Trị An	Huyện Vĩnh Cửu
14	THPT Vĩnh Cửu	Huyện Vĩnh Cửu
15	THPT Xuân Lộc	Huyện Xuân Lộc
16	THPT Xuân Thọ	Huyện Xuân Lộc

- Để thuận tiện cho việc đi lại của học sinh khi dự thi toàn tỉnh được chia thành các cụm như sau:

STT	Mã cụm HD	Tên cụm HD	Huyện, Thị xã, T phố
1	BHHC	THPT Nguyễn Hữu Cảnh	Tp. Biên Hoà
2	BHNQ	THPT Ngô Quyền	Tp. Biên Hoà
3	BHNT	THPT Nguyễn Trãi	Tp. Biên Hoà
4	BHTB	THPT Trần Biên	Tp. Biên Hoà
5	CMSR	THPT Sông Ray	H. Cẩm Mỹ
6	CMTT	THPT Võ Trường Toản	H. Cẩm Mỹ
7	DQDC	THPT Điều Cải	H. Định Quán
8	DQTP	THPT Tân Phú	H. Định Quán
9	LKLIK	THPT Long Khánh	Tx. Long Khánh
10	LTLT	THPT Long Thành	H. Long Thành
11	NTPT	THPT Phước Thiện	H. Nhơn Trạch

12	TBTN	THPT Thống Nhất A	H. Trảng Bom
13	TNTN	THPT Thống Nhất	H. Thống Nhất
14	TPDK	THPT Đoàn Kết	H. Tân Phú
15	VCTA	THPT Trị An	H. Vĩnh Cửu
16	VCVC	THPT Vĩnh Cửu	H. Vĩnh Cửu
17	XLXL	THPT Xuân Lộc	H. Xuân Lộc

- Tổ chức xét tuyển cho các trường THPT công lập còn lại.

b) Đối với các trường ngoài công lập:

- Tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.

3. Địa bàn tuyển sinh

Các trường THPT tuyển sinh trên địa bàn huyện (*thành phố, thị xã*).

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI, HỒ SƠ TUYỂN SINH, CHẾ ĐỘ TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN KHUYẾN KHÍCH

1. Đối tượng dự thi

a) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 không phải là trường chuyên

- Có bằng tốt nghiệp THCS hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc THCS phải có học môn Tiếng Anh đủ 4 năm ở cấp THCS.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (theo giấy khai sinh hợp lệ, tính từ năm sinh đến năm dự tuyển). Đối với những học sinh học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 02 lần trong một cấp học.

b) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 là trường chuyên

- Học sinh có cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Độ tuổi được thực hiện theo Điều 37, Chương V trong Điều lệ của trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo):

- Điều kiện dự thi vào trường THPT chuyên:

Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2014 -2015 có đủ các điều kiện sau sẽ được dự thi:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

- Mỗi học sinh chỉ được đăng ký dự thi một lớp chuyên.

2. Hồ sơ tuyển sinh

Trường THCS có trách nhiệm nhập dữ liệu tuyển sinh cùng lúc với dữ liệu tốt nghiệp Trung học Cơ sở

- a) Đơn xin đăng ký dự thi có dán 2 ảnh (theo mẫu thống nhất toàn tỉnh).
- b) Trường THCS chịu trách nhiệm nhập liệu các nguyện vọng của học sinh, các thông tin liên quan đến chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích (chỉ nộp bản photocopy và đem theo bản chính để đối chiếu khi làm hồ sơ nhập học ở trường THPT trúng tuyển).
- c) Trường THCS có trách nhiệm dán ảnh, ký tên, đóng dấu ... vào Thẻ dự thi và phát cho thí sinh trong trường (Thẻ dự thi nhận từ trường THPT trong cụm dự thi sau khi có Sổ báo danh).

Chú ý: Riêng các học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tuyển sinh năm nay thì nộp đơn như mục a và bản sao Phiếu kết quả rèn luyện học tập 4 năm bậc THCS nơi trường THCS trong địa bàn tuyển sinh.

3. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích (đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 không phải là trường chuyên)

Thực hiện theo điều 7, Thông tư số: 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo.

3.1 Xét tuyển thẳng vào trường trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- b) Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- c) Học sinh khuyết tật (có hồ sơ học sinh khuyết tật từ cấp tiểu học);
- d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

3.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên.

- a) Cộng 3 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con liệt sĩ;
 - Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
 - Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- b) Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:
 - Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. 3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích.

a) Đạt giải cá nhân trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hoá:

- Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;

b) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp trung học cơ sở trong các kỳ thi văn nghệ; thể dục thể thao; thi vẽ; thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi khoa học, kỹ thuật; thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn. Những học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

- Giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;

c) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;
- Loại khá: cộng 1,0 điểm;
- Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.

III. XÉT TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Hội đồng tuyển sinh

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT; thành phần gồm:

- a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc phó Hiệu trưởng.
- b) Các Phó chủ tịch: Các phó Hiệu trưởng.
- c) Một (1) Thư ký: Chọn trong các tổ trưởng chuyên môn hoặc thư ký hội đồng.
- d) Từ 2 đến 4 Ủy viên: chọn trong các tổ trưởng chuyên môn, trưởng ban thanh tra nhân dân hoặc giáo viên.

e) Thành viên Hội đồng Tuyển sinh đều phải là những người có phẩm chất đạo đức tốt và có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao, không có con em dự tuyển vào trường.

f) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh;
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, lấy từ điểm cao xuống cho đến đủ chỉ tiêu;
- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng;
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.
- Xét hồ sơ học sinh tuyển thẳng.

2. Điểm xét tuyển

a) Cách tính điểm xét tuyển:

Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh trung học cơ sở được tính như sau:

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8 điểm;
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7 điểm;
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.

Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở trung học cơ sở;
- Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

Nếu học sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

b) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 4 điểm.

3. Thời gian xét tuyển: Từ ngày 14/7/2015 đến 31 /7/2015

IV. THI TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Hội đồng tuyển sinh: Mỗi trường THPT thành lập một Hội đồng tuyển sinh với thành phần, nhiệm vụ như ở phần A, mục III.

2. Môn thi:

a) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 không phải là trường chuyên Lương Thế Vinh.

- Học sinh phải dự thi bằng hình thức thi viết 3 môn: Toán (tự luận), Ngữ văn (tự luận) và Tiếng anh (trắc nghiệm; tự luận).

- Thời gian làm bài thi: Môn Ngữ văn: 120 phút, môn Toán: 120 phút, Môn Tiếng anh: 60 phút.

b) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 là trường chuyên : Học sinh dự thi 04 môn gồm:

- Ba môn chung (môn mặt bằng): Ngữ văn: 120 phút, Toán: 120 phút; Tiếng anh: 60 phút.

- Một môn chuyên: 150 phút.

- Trường chuyên Lương Thế Vinh tuyển sinh các lớp: Ngữ văn, Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng anh, Tin học, Lịch sử, Địa lý.

- Học sinh thi vào các lớp chuyên Ngữ Văn, Toán học, Vật Lý, Hóa Học, Sinh Học, Tiếng Anh thì thi đề theo môn chuyên đã chọn.

- Học sinh vào lớp chuyên Tin học thì môn chuyên là môn Toán.

- Học sinh vào lớp chuyên Lịch sử xét kết quả điểm chuyên lớp Ngữ văn (Nếu có nguyện vọng)

- Học sinh vào lớp chuyên Địa lý xét kết quả điểm chuyên lớp Tiếng Anh (Nếu có nguyện vọng)

3. Chương trình thi: nội dung kiến thức trong chương trình toàn cấp THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, chủ yếu là trong chương trình lớp 9.

4. Điểm tuyển sinh:

a) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 không phải là trường chuyên Lương Thế Vinh.

- Điểm tuyển sinh: Là (tổng số điểm hai bài thi Ngữ văn, Toán) x 2 + điểm môn Tiếng Anh + tổng điểm cộng thêm khuyến khích, ưu tiên (nếu có).

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 5 điểm.

b) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 là trường chuyên Lương Thế Vinh.

- Hệ số điểm thi: Điểm thi 3 môn Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh chung hệ số 1, môn chuyên hệ số 2.

- Điểm xét tuyển:

+ Vào lớp 10 chuyên Lương Thế Vinh = tổng điểm các bài thi (đã tính hệ số).

+ Vào lớp 10 không chuyên (thuộc trường chuyên Lương Thế Vinh) = tổng điểm các bài thi (môn chung + môn chuyên) tất cả đều tính hệ số 1.

5. Nguyên tắc xét tuyển

a) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 không phải là trường chuyên Lương Thế Vinh

- Đạt điểm xét tuyển do Sở GD&ĐT quy định từ cao đến thấp theo chỉ tiêu tuyển sinh từng trường. Trường hợp tổng số điểm bằng nhau thì xét tiếp điểm trung bình cả

năm lớp 9, nếu trường hợp điểm trung bình cả năm bằng nhau thì xét tiếp xếp loại hạnh kiểm năm học lớp 9.

- Tất cả các bài thi phải đạt điểm từ 1 trở lên.

b) Đối với thí sinh thi nguyện vọng 1 là trường chuyên Lương Thế Vinh

- Có đủ 4 bài thi, không vi phạm qui chế thi và tất cả các bài thi môn mặt bằng phải đạt điểm đạt điểm từ 2 trở lên, riêng môn chuyên phải đạt điểm từ 4 trở lên.

- Thứ tự xét tuyển: Xét tuyển theo tổng điểm tuyển sinh từ cao xuống thấp, trường hợp tổng số điểm bằng nhau thì xét tiếp điểm trung bình cả năm lớp 9, nếu trường hợp điểm trung bình cả năm bằng nhau thì xét tiếp xếp loại hạnh kiểm năm học lớp 9.

c) Tuyển bổ sung vào lớp chuyên

Sở Giáo dục và Đào tạo giao trường THPT chuyên Lương Thế Vinh nghiên cứu Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên và Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 về việc Sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo lập phương án tuyển bổ sung vào lớp chuyên trình về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/4/2015.

6. Hội đồng ra đề thi: Sở GD&ĐT thành lập một Hội đồng ra đề thi và sao in đề thi tuyển sinh vào lớp 10. Công tác tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng ra đề thi và sao in đề thi, công tác gửi đề thi, xét khen thưởng, kỷ luật thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

7. Hội đồng coi thi.

a) Mỗi cụm Hội đồng có thể thành lập 1 hoặc nhiều Hội đồng coi thi do Giám đốc Sở GD&ĐT ra quyết định.

b) Tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng coi thi: việc tổ chức coi thi, thanh tra coi thi và giao nộp bài thi, xét khen thưởng, kỷ luật thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

8. Hội đồng chấm thi: Toàn tỉnh thành lập 1 Hội đồng chấm thi đặt tại trường THPT Ngô Quyền. Tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng: việc tổ chức chấm thi, thanh tra chấm, phúc khảo, giải quyết vi phạm quy chế, giao hồ sơ về Sở GD&ĐT, xét khen thưởng, kỷ luật thực hiện theo quy định của Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT.

Danh sách học sinh trúng tuyển vào từng trường THPT chi công bố sau khi được Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt, chậm nhất 25 ngày sau khi thi.

B. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

- Ngày 15/5/2015: Các trường THPT báo cáo dự kiến danh sách Hội đồng tuyển sinh của trường về Sở xem xét ra quyết định Hội đồng tuyển sinh (theo mẫu 2).

- Ngày 18/5/2015: Các trường THPT là cụm Hội đồng coi thi, nhận dữ liệu thí sinh dự thi từ Sở Giáo dục và Đào tạo và nộp hồ sơ học sinh tuyển thẳng để Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định.

- Ngày 20/5/2015: Báo cáo về Sở số Hội đồng thi, tên hội đồng thi, số phòng từng hội đồng thi... để Sở Giáo dục và Đào tạo có cơ sở điều động cán bộ, giáo viên làm công tác thi.

- Ngày 21/5/2015: Bàn giao Thẻ dự thi của thí sinh cho các đơn vị trường THCS dự thi trong cụm. Riêng các đơn vị Phòng Giáo dục và Đào tạo có thí sinh chọn nguyện vọng 1 là trường THPT chuyên Lương Thế Vinh thì liên hệ tại trường THPT chuyên Lương Thế Vinh để nhận và bàn giao lại cho các trường THCS có tên thí sinh trong Thẻ dự thi.

II. TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Nhiệm vụ của cụm thi:

Mỗi cụm có thể có 1 hoặc nhiều Hội đồng coi thi. Cụm trưởng có trách nhiệm:

- Lập phương án tổ chức các Hội đồng coi thi trong cụm: lập danh sách các phòng thi, hội đồng coi thi, in danh sách học sinh ký tên, liên hệ Phòng giáo dục, các trường THCS, THPT chọn địa điểm đặt Hội đồng coi thi.

- In Thẻ dự thi của học sinh, bàn giao cho các đơn vị trường THCS trong cụm.

a) Lịch làm việc: Các đơn vị theo dõi thực hiện đúng lịch

- 14 giờ 00' ngày 02/6/2014: Cụm trưởng các hội đồng coi thi họp tại Sở với các nội dung:

+ Báo cáo tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, công tác bảo vệ cho các Hội đồng coi thi.

+ Báo cáo tình hình hồ sơ dự thi, nộp các thống kê chính xác số thí sinh, phòng thi, Hội đồng coi ... (theo mẫu 3).

- 08 giờ 00' ngày 09/6/2015: Họp Chủ tịch, Phó chủ tịch, thư ký, thanh tra tại Sở để quán triệt yêu cầu kỳ thi. Các cụm thi nhận hồ sơ coi thi.

b) Lịch thi:

- 14 giờ 00' ngày 09/6/2015: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ họp để phân công kiểm tra cơ sở vật chất, bố trí bảo vệ, phục vụ cho Hội đồng coi thi.

- 08 giờ 00' ngày 10/6/2015: Họp Hội đồng coi thi học tập qui chế, kiểm tra cơ sở vật chất, hồ sơ dự thi...

- Ngày 11/6/2015:

Buổi sáng : Thi môn **Ngữ Văn**, thời gian 120 phút.

+ 06 giờ 45 phút : Khai mạc kỳ thi.

+ 07 giờ 30 phút : Họp Hội đồng coi thi, phân công.

+ 07 giờ 40 phút : Mở đề thi.

+ 08 giờ 00 phút : Bắt đầu tính giờ làm bài.

Buổi chiều : Thi môn **Tiếng Anh**, thời gian 60 phút.

- + 13 giờ 15 phút : Tập trung học sinh.
- + 13 giờ 30 phút : Họp Hội đồng coi thi, phân công.
- + 13 giờ 40 phút : Mở đề thi.
- + 14 giờ 00 phút : Bắt đầu tính giờ làm bài.

- Ngày 12/6/2015:

Buổi sáng : Thi môn **Toán**, 120 phút.

- + 07 giờ 15 phút : Tập trung học sinh.
- + 07 giờ 30 phút : Họp Hội đồng coi thi, phân công
- + 07 giờ 40 phút : Mở đề thi.
- + 08 giờ 00 phút : Bắt đầu tính giờ làm bài.

- Ngày 13/6/2015:

Buổi sáng : Thi môn **chuyên** đối với nguyện vọng 1 là trường chuyên LTV, 150 phút.

- + 07 giờ 15 phút : Tập trung học sinh.
- + 07 giờ 30 phút : Họp Hội đồng coi thi, phân công
- + 07 giờ 40 phút : Mở đề thi.
- + 08 giờ 00 phút : Bắt đầu tính giờ làm bài.

- Bài thi, hồ sơ, đĩa vi tính... được niêm phong theo qui chế, gửi về Hội đồng chấm trường THPT Ngô Quyền thi trước 16 giờ 00 phút ngày 12/6/2015. Riêng bài thi của Hội đồng trường chuyên Lương Thế Vinh nộp về sau khi hoàn tất buổi thi ngày 13/6/2015.

c) Lịch chấm thi:

- 08 giờ 00' ngày 15/6/2015: Chủ tịch, Phó chủ tịch, thư ký, bảo vệ, phục vụ Hội đồng chấm thi bắt đầu làm việc.
- 14 giờ 00' ngày 19/6/2015: Phó chủ tịch, tổ trưởng, tổ phó, thanh tra họp triển khai đáp án, biểu điểm.
- 08 giờ 00' ngày 20/6/2015: Khai mạc Hội đồng chấm thi.

Chú ý: Lãnh đạo các đơn vị cần thông báo cho cán bộ giáo viên coi thi, chấm thi biết lịch này để thực hiện .

III. Tuyển sinh cho các trường xét tuyển:

Trên cơ sở kế hoạch của Sở, các đơn vị xây dựng và thông báo công khai toàn bộ kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.

1. Ngày 01/7/2015: tổ chức bán hồ sơ tuyển sinh cho học sinh đăng ký dự tuyển, có mẫu đơn thống nhất toàn tỉnh và phong bì đựng hồ sơ.

2. Từ ngày 14/7/2015 đến 22/7/2015: Các trường THPT tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển nhận hồ sơ dự tuyển theo qui định (chưa nhận học bạ). Mỗi học sinh chỉ được nộp 1 hồ sơ vào 1 trường THPT không thi tuyển. Riêng phiếu xác nhận kết quả rèn luyện học tập, và giấy chứng nhận tốt nghiệp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ đối chiếu bản chính và bản sao, sau đó giữ lại bản sao, ký xác nhận với nội dung đã nhận hồ sơ dự tuyển vào trường mặt sau bản chính, trả lại cho học sinh. Đối với những học sinh nộp hồ sơ tuyển

sinh vào 1 trường THPT không thi tuyển thì trường THPT không thi tuyển khác không được tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh lần thứ 2.

3. Xét tổng điểm kết quả rèn luyện và học tập của học sinh, xét tổng điểm ưu tiên khuyến khích, tổng điểm xét tuyển cho từng học sinh theo qui chế.

4. Tổ chức nhập dữ liệu vào đĩa vi tính.

5. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phải ký duyệt và chịu trách nhiệm về điểm tổng kết quả rèn luyện và học tập của học sinh, tổng điểm ưu tiên, khuyến khích, tổng điểm xét tuyển cho từng học sinh theo qui chế.

6. Ngày 31/7/2015: Công bố kết quả tạm thời.

7. Các trường THPT ngoài công lập bắt đầu thu hồ sơ tuyển sinh.

IV. Duyệt thi:

1. Duyệt thi tại Sở cho các trường thi tuyển: ngày 01/7/2015

2. Duyệt kết quả tại Sở cho các trường xét tuyển:

- Ngày 10/8/2015: Duyệt kết quả các trường THPT công lập xét tuyển.

- Ngày 13/8/2015: Các trường THPT ngoài công lập xét tuyển.

3. Hồ sơ duyệt thi:

- Đối với các trường THPT thi tuyển:

+ Danh sách trúng tuyển (theo mẫu 4). Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh các nhà trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác các thông tin của học sinh khi trúng tuyển vào trường

+ Các loại hồ sơ ưu tiên.

+ Các loại biên bản: họp hội đồng tuyển sinh về xét tổng điểm rèn luyện học tập, tổng điểm ưu tiên khuyến khích; điểm chuẩn; danh sách trúng tuyển.

- Đối với các trường THPT xét tuyển:

+ Danh sách dự tuyển (theo mẫu 5).

+ Danh sách trúng tuyển (theo mẫu 6). Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác các thông tin của học sinh khi trúng tuyển vào trường (muốn đổi lại Giấy chứng nhận vào 10 phải nộp phí theo quy định) và đĩa vi tính.

+ Các loại hồ sơ ưu tiên.

+ Các loại biên bản: họp hội đồng tuyển sinh về xét tổng điểm rèn luyện học tập, tổng điểm ưu tiên khuyến khích; điểm chuẩn; danh sách trúng tuyển.

C. TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỜNG THPT VÀ PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO

1. Đối với các trường THPT

- Thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 của trường cho học sinh và phụ huynh.

- Tổ chức học tập qui chế tuyển sinh cho giáo viên, phối hợp với các Ban, ngành địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh, cử cán bộ coi thi, chấm thi theo đúng quy định. Sở yêu cầu tất cả các trường THPT trong tỉnh, kể cả các trường ngoài công lập đều có trách nhiệm cử cán bộ, giáo viên coi, chấm thi tuyển sinh theo qui định.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục – Đào tạo, các trường THCS, tham mưu UBND huyện tổ chức tốt khâu coi thi tại cụm thi trường phụ trách.
- Thực hiện nghiêm túc qui chế tuyển sinh, các chỉ đạo và kế hoạch làm việc của Sở.

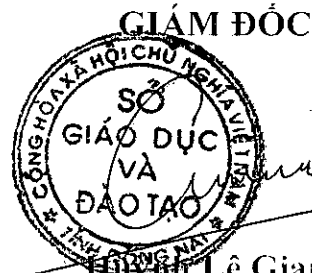
2. Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường THCS học tập qui chế tuyển sinh cho giáo viên, phối hợp với các ban, ngành địa phương tuyên truyền về chủ trương tuyển sinh.
- Chỉ đạo các trường THCS thông báo rộng rãi cho phụ huynh, học sinh nắm các thông tin cần thiết về tuyển sinh, đặc biệt là các loại hồ sơ, dữ liệu.
- Chỉ đạo các trường THCS chuẩn bị cho học sinh các loại hồ sơ đúng thời điểm qui định, hướng dẫn cho học sinh chọn trường tuyển sinh phù hợp khả năng và điều kiện của bản thân học sinh.
- Tạo điều kiện về cơ sở đặt Hội đồng coi thi cho các trường THPT. Lập danh sách giáo viên THCS tham gia coi thi báo cáo về Sở ra quyết định coi thi. (giáo viên đề nghị coi thi không có con, em ruột dự thi).

Trên đây là toàn bộ hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2015 - 2016. Trên cơ sở qui chế của Bộ GD – ĐT và hướng dẫn của Sở, các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề nào chưa rõ, xin liên hệ Sở GDĐT Đồng Nai (qua phòng GDTrH) để được giải đáp. / *TH*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT-UBND Tỉnh;
- UBND Huyện, TP, TX;
- Báo Đồng Nai, Đài PTTH Đồng Nai;
- Các Phòng GDĐT, các Trường THPT;
- Các Phòng, Ban Sở, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, GDTrH. *CH*



HỒ THỊ LỆ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3x4

**ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10
NĂM HỌC-.....**

Ảnh
3x4

Kính gửi : Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 Năm học-.....

Em tên :

Ngày sinh :Giới tính :

Nơi sinh :Dân tộc

Đã Tốt nghiệp THCS tại trường :

Thuộc diện Ưu tiên, Khuyến khích (đánh dấu vào Chọn)

Ưu tiên, Kkhích	Điểm cộng	Diễn giải nội dung	Chọn
Ưu tiên 1	3.0	Con Liệt sĩ, T.bình mất sức >=81%	
Ưu tiên 2	2.0	Con Anh hùng, T.bình mất sức <81%	
Ưu tiên 3	1.0	Con dân tộc thiểu số, vùng khó khăn	
HSG (giải 1)	2.0	HSG (giải nhất)	
HSG (giải 2)	1.5	HSG (giải nhì)	
HSG (giải 3)	1.0	HSG (giải ba)	
TDVN (giải 1)	2.0	TDTTVN (giải nhất)	
TDVN (giải 2)	1.5	TDTTVN (giải nhì)	
TDVN (giải 3)	1.0	TDTTVN (giải ba)	
CCNghề (Giỏi)	1.5	CCNghề (Giỏi)	
CCNghề (Khá)	1.0	CCNghề (Khá)	
CCNghề (TB)	0.5	CCNghề (TB)	

Đăng ký dự thi vào lớp 10 Trung học Phổ thông, theo các nguyện vọng sau :

- Nguyện vọng 1:
Môn chuyên:.....(nếu dự thi trường Chuyên Lương Thế Vinh)
- Nguyện vọng 2:
- Nguyện vọng 3:

Những nguyện vọng trên em đã tham khảo ý kiến của gia đình và sẽ không thay đổi nguyện vọng sau khi đăng ký./.

Chữ ký đồng ý của Cha mẹ học sinh

Ngày tháng năm

Kính đơn

**ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC:**

Kính gửi BGH trường THPT :

Em tên :

Ngày sinh :Giới tính :

Nơi sinh :

Là học sinh đã học xong chương trình lớp 9 và được công nhận tốt nghiệp Trung học Cơ sở theo quy chế của Bộ GDĐT, năm học

Xếp loại tốt nghiệp THCS:

Nay làm đơn này kính xin BGH nhà trường cho em được đăng ký dự tuyển sinh vào lớp 10 của quý trường xét. Nếu được vào học em xin hứa sẽ thực hiện nghiêm chỉnh các nội quy của nhà trường, phấn đấu là học sinh tốt của trường.

....., Ngày tháng ... năm

Kính đơn

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

HỌC SINH DỰ TUYỂN SINH LỚP 10 CHÚ Ý

1. Học sinh nghiên cứu, suy nghĩ kỹ các quy định tuyển sinh trước khi nộp đơn dự tuyển sinh vào lớp 10.
2. Trong một đợt tuyển sinh mỗi học sinh chỉ được phép nộp 1 đơn vào duy nhất 1 trường THPT (tại huyện, Tp, thị xã nơi cư trú) mà học sinh chọn.
3. Trong trường hợp học sinh không trúng tuyển vào lớp 10 trường THPT thì tuyển đã nộp đơn, học sinh sẽ được tiếp tục nộp đơn dự tuyển vào các trường xét tuyển.
4. Diện ưu tiên, khuyến khích (chỉ có giá trị khi nộp cùng với hồ sơ thi tuyển và xét tuyển, nếu nộp sau thì không có giá trị cộng điểm).
 - ❖ Con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh; con những người được hưởng chế độ như thương binh, bệnh binh.
 - ❖ Con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động, con Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
 - ❖ Người dân tộc thiểu số.
 - ❖ Học sinh đạt giải trong kỳ thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; thi giữa các nước trong khu vực và thi quốc tế; trong kỳ thi học sinh giỏi lớp 9, thi giải toán trên Internet, thi văn nghệ, thể thao do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các ngành cấp tỉnh tổ chức.
 - ❖ Có chứng chỉ nghề phổ thông do Sở GDĐT tổ chức (thí sinh tốt nghiệp THCS các năm học trước không được hưởng điểm khuyến khích nghề).

(Mặt sau mẫu 1)

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

Năm học:

TRƯỜNG THPT

(kèm theo QĐ số/ QĐ-SGDĐT của Giám đốc Sở GDĐT ký ngày.....)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1		Hiệu trưởng	Chủ tịch
2			Phó chủ tịch
3			Phó chủ tịch
4			Thư ký
5			Ủy viên
...			-nt-
...			
...			
...			

Tổng cộng Danh sách này có:.....thành viên

Hướng dẫn :

- * Yêu cầu các trường đánh máy lại theo mẫu trên, in thành 4 bản;
- * Số QĐ và ngày ký QĐ không điền vào.

**BÁO CÁO CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI THI TUYỂN
TRƯỜNG THPT.....
NĂM HỌC:**

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2006/QĐ – BGD&ĐT ngày 05/4/2006 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo; quyết định số 24/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/4/2008 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2006/QĐ -BGD&ĐT ngày 05/4/2006 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo; phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2011 - 2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai đã được UBND Tỉnh Đồng Nai phê duyệt và Báo cáo tình hình tuyển sinh của nhà trường.

Ban Giám hiệu trường THPT :

1. Báo cáo công tác chuẩn bị thi tuyển vào lớp 10 của trường đến thời điểm hiện nay như sau :

Số lượng học sinh đăng ký :

Số học sinh đã nộp hồ sơ :

Số phòng thi :

Số hội đồng thi :

2. Tên các hội đồng, tên Phó chủ tịch CSVC, tên Thư ký tại chỗ :

STT	Tên Hội đồng	Số phòng	Số học sinh	Phó Chủ tịch CSVC	Thư ký tại chỗ
1					
2					
3					
4					

3. Tình hình cơ sở vật chất, an ninh (phòng làm việc, phòng thi, an ninh . . .) :

.....
.....
.....

Ban giám hiệu nhà trường sẽ chịu trách nhiệm thực hiện đúng theo quy chế của Bộ và hướng dẫn của Sở về tổ chức thi tuyển vào lớp 10.

....., Ngày tháng năm

Hiệu trưởng

(Ký tên và đóng dấu)

Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai
Trường THPT

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT (thi tuyển)
NĂM HỌC:

Mẫu 4

STT	Mã hội đồng	Phòng thi	Số báo danh	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm cộng thêm	Tổng điểm trúng tuyển
1												
2												
3												

Tổng cộng có : học sinh trúng tuyển

Ngày tháng ... năm
Hiệu Trưởng

Sở GDĐT Đồng Nai duyệt

Có học sinh trúng tuyển vào lớp 10 Năm học:
(Ghi bằng chữ))

Ngày tháng ... năm
Giám đốc

Hướng dẫn :

- * Dữ liệu lấy từ kết quả chấm thi tuyển sinh 10 của Sở GD&ĐT (**tuyệt đối không được chỉnh sửa các điểm số đã có**).
- * Mẫu này được lập trên giấy A4, theo chiều ngang (theo font của chương trình chấm thi font Times New Roman ; size 11 ; sử dụng Excel để tạo). **Sắp theo thứ tự Tổng điểm trúng tuyển từ cao xuống thấp**
- * Ở cuối mỗi danh sách có các thông tin như trên, mỗi trường đóng thành một cuốn (có bìa).

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10
NĂM HỌC:

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại TN	Tổng điểm rèn luyện học tập	Tổng điểm Ưu tiên, Khuyến khích	Tổng điểm xét tuyển	Học sinh lớp 9 trường
1									
2									
3									

Tổng cộng có : học sinh dự tuyển

Ngày tháng ... năm
Hiệu Trưởng

Hướng dẫn :

- * Mẫu này được lập trên giấy A4, theo chiều ngang (theo font của chương trình chấm thi font Times New Roman , size 11, sử dụng Excel để tạo). Chú ý cột Ngày Sinh phải định dạng Text trước khi nhập;
- * Sắp theo thứ tự hồ sơ của học sinh đăng ký dự tuyển.
- * Tổng điểm xét tuyển= tổng điểm rèn luyện học tập + tổng điểm ưu tiên, khuyến khích;
- * Ở cuối mỗi danh sách có các thông tin như trên; mỗi trường đóng thành một cuốn (có bìa).

Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai
Trường THPT

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT (xét tuyển)
NĂM HỌC:

Mẫu 6

STT	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại TN	Tổng điểm rèn luyện học tập	Tổng điểm Ưu tiên, Khuyến khích	Tổng điểm xét tuyển	Học sinh lớp 9 trường
1									
2									
3									

Tổng cộng có : học sinh trúng tuyển

Ngày tháng ... năm
Hiệu Trưởng

Sở GDĐT Đồng Nai duyệt

Có học sinh trúng tuyển vào lớp 10 - năm học:
(Ghi bằng chữ))

Ngày tháng ... năm
Giám đốc

Hướng dẫn :

- * Mẫu này được lập trên giấy A4, theo chiều ngang (theo font của chương trình chấm thi font Times New Roman , size:11, sử dụng Excel để tạo). chú ý cột Ngày Sinh phải định dạng Text trước khi nhập;
- * Tổng điểm xét tuyển= tổng điểm rèn luyện học tập + tổng điểm ưu tiên, khuyến khích;
- * Trích từ danh sách dự tuyển, **Sắp theo thứ tự Tổng điểm xét tuyển từ cao xuống thấp;**
- * Ở cuối mỗi danh sách có các thông tin như trên; mỗi trường đóng thành một cuốn (có bìa).